

ĐỀ KTCL ÔN THI THPT QUỐC GIA
LẦN 1 - Năm học: 2018-2019
MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 12
Thời gian làm bài: 50 phút; Không kể thời gian giao đề

Mã đề thi 132

Đề thi gồm 04 trang, 40 câu trắc nghiệm

Họ, tên thí sinh:..... Lớp:

Câu 1: Ý nào sau đây là nội dung của chiến lược *công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu* của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN?

- A. Tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu.
- B. Tiến hành "mở cửa" nền kinh tế, thu hút vốn đầu tư và kỹ thuật nước ngoài.
- C. Phát triển ngoại thương.
- D. Lấy thị trường trong nước làm chỗ dựa để phát triển sản xuất.

Câu 2: Nước đầu tiên tiến hành cách mạng công nghiệp ở Châu Âu là

- A. Pháp.
- B. Hà Lan.
- C. Đức.
- D. Anh.

Câu 3: Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương (năm 1945) là:

- A. Tổ chức Y tế thế giới.
- B. Tòa án quốc tế.
- C. Quỹ Tiền tệ quốc tế.
- D. Tổ chức Giáo dục, khoa học, văn hóa.

Câu 4: Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ do Đảng Quốc đại lãnh đạo. Đây là chính đảng của giai cấp nào?

- A. Giai cấp địa chủ.
- B. Giai cấp nông dân.
- C. Giai cấp vô sản.
- D. Giai cấp tư sản.

Câu 5: Từ năm 1954 - 1970, Campuchia thực hiện

- A. chống chế độ diệt chủng Khơ-me đỏ.
- B. đường lối hòa bình, trung lập.
- C. kháng chiến chống Pháp.
- D. kháng chiến chống Mĩ.

Câu 6: So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm gì khác biệt?

- A. Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực.
- B. Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc.
- C. Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế.
- D. Quá trình hợp tác, mở rộng thành viên diễn ra khá lâu dài.

Câu 7: Đây là nguyên nhân chủ yếu làm sụp đổ chế độ Xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu?

- A. Đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí.
- B. Hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.
- C. Sự tha hóa về phẩm chất, đạo đức của những người lãnh đạo Đảng.
- D. Không bắt kịp bước phát triển của khoa học - kỹ thuật tiên tiến.

Câu 8: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70, Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn nhằm

- A. hoàn thành cơ giới hóa, điện khí hóa, hóa học hóa nền kinh tế.
- B. phấn đấu đạt 20% tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới.
- C. tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- D. trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

Câu 9: Điểm giống nhau về tình hình Việt Nam và Nhật Bản giữa thế kỉ XIX là

- A. mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đang xuất hiện.
- B. chế độ phong kiến đang phát triển.
- C. bị các nước đế quốc xâm xé, thống trị.
- D. chế độ phong kiến khủng hoảng sâu sắc.

Câu 10: Hình thức đấu tranh giải phóng dân tộc chủ yếu của các nước châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Đấu tranh vũ trang.
- B. Đấu tranh chính trị hợp pháp, thương lượng hòa bình.

Mã đề thi 132

C. Đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa.

D. Đấu tranh trên lĩnh vực kinh tế.

Câu 11: Quốc gia đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất là

A. Ấn Độ.

B. Trung Quốc.

C. Liên Xô.

D. Mĩ.

Câu 12: Trong nửa sau thế kỉ XX, xuất hiện ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới là

A. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản.

B. Mĩ, Trung Quốc, Tây Âu.

C. Mĩ, Liên Xô, Nhật Bản.

D. Mĩ, Trung Quốc, Đức.

Câu 13: Từ nửa sau những năm 80, Nhật Bản vươn lên thành siêu cường số một thế giới về lĩnh vực nào?

A. Chính trị.

B. Tài chính.

C. Quân sự.

D. Văn hóa.

Câu 14: Điểm khác cơ bản của cuộc khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương là

A. Kết cục đấu tranh.

B. Phương pháp đấu tranh.

C. Lực lượng chủ yếu.

D. Mục đích đấu tranh.

Câu 15: Nguyên nhân chủ yếu khiến kinh tế Tây Âu từ năm 1973 - đầu thập kỉ 90 lâm vào khủng hoảng, suy thoái là gì?

A. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mĩ, Nhật và các nước NICs.

B. Mĩ ngừng viện trợ cho Tây Âu vì một số nước trở thành đối trọng với Mĩ trong nhiều vấn đề quốc tế quan trọng.

C. Tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.

D. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 16: Nội dung nào **không phải** là nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc?

A. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.

B. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.

D. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

Câu 17: Kết quả cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước Đông Nam Á trong năm 1945 chứng tỏ

A. điều kiện chủ quan giữ vai trò quyết định.

B. tầng lớp trung gian đóng vai trò nòng cốt.

C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định.

D. điều kiện khách quan giữ vai trò quyết định.

Câu 18: Trịnh Văn Cấn (Đội Cấn) là người lãnh đạo

A. khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 – 1892).

B. khởi nghĩa binh lính Thái Nguyên (1917).

C. phong trào công nhân trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất.

D. phong trào chống thuế ở Trung Kỳ (1908).

Câu 19: Theo quyết định của Hội nghị Ianta, quân đội nước nào sẽ chiếm đóng Nhật Bản, Nam Triều Tiên sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Pháp.

B. Anh.

C. Mĩ.

D. Liên Xô.

Câu 20: Hội nghị Ianta (2-1945) được tổ chức có sự tham dự của đại diện ba cường quốc nào?

A. Mĩ, Liên Xô, Nhật Bản.

B. Mĩ, Anh, Pháp.

C. Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc.

D. Mĩ, Anh, Liên Xô.

Câu 21: Yếu tố nào sau đây quyết định nhất đến sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.

B. Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.

C. Hệ thống chủ nghĩa xã hội hình thành và ngày càng phát triển.

D. Sự suy yếu của các nước thực dân phương Tây.

Câu 22: Hệ quả quan trọng nhất của các cuộc phát kiến địa lí là gì?

A. Mở ra những con đường mới, chân trời mới, vùng đất mới.

B. Sự ra đời của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu.

C. Nảy sinh quá trình cướp bóc thuộc địa và buôn bán nô lệ.

D. Khẳng định Trái Đất hình cầu.

Câu 23: Từ năm 1960 đến năm 1973 là giai đoạn nào của kinh tế Nhật?

- A. Phát triển “thần kì”.
C. Thực hiện ba cuộc cải cách lớn.
- B. Khủng hoảng, suy thoái.
D. Khôi phục kinh tế.

Câu 24: Người sản xuất chính trong các lãnh địa phong kiến là
A. nô lệ. B. lãnh chúa. C. nông nô. D. nông dân công xã.

Câu 25: Việt Nam là thành viên thứ mấy của tổ chức ASEAN?
A. 7. B. 8. C. 6. D. 9.

Câu 26: Chủ trương thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam của Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ

- A. Cách mạng Nga (1905 - 1907). B. Duy tân Minh Trị (Nhật Bản).
C. Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc). D. Cải cách của vua Ra-ma V (Xiêm).

Câu 27: Nhận định nào sau đây **đúng**:

- 1- Liên bang Nga là “quốc gia kế tục Liên Xô”.
2- Năm 1945, ba nước giành được độc lập ở Đông Nam Á là: Việt Nam, Lào, Campuchia.
3- Cu Ba được mệnh danh là “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mỹ Latinh”.
4- Nhật Bản là nước rộng lớn, giàu tài nguyên khoáng sản.

- A. 1, 3. B. 1, 2. C. 2, 3. D. 3, 4.

Câu 28: Nội dung nào **không phải** là điểm giống nhau cơ bản giữa Chiến tranh thế giới thứ nhất và Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Hậu quả đối với nhân loại. B. Nguyên nhân bùng nổ chiến tranh.
C. Kẻ châm ngòi chiến tranh bùng nổ. D. Tính chất của chiến tranh.

Câu 29: Hình thái khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. Đồng thời tiến hành khởi nghĩa ở thành thị và nông thôn.
B. Bắt đầu từ thành thị, lấy thành thị làm trung tâm.
C. Bắt đầu từ nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị.
D. Nổi dậy của quần chúng là chủ yếu.

Câu 30: Tổ chức nào trở thành đối trọng với NATO, đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn hòa bình, an ninh ở châu Âu và thế giới?

- A. Tổ chức Hiệp ước Vácava.
B. Tổ chức hiệp ước phòng thủ tập thể Đông Nam Á (SEATO).
C. Liên hợp quốc.
D. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

Câu 31: “Đánh cho để dài tóc

Đánh cho để đen răng

Đánh cho nó chích luân bất phản

Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn

Đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ.”

Đó là lời hiểu dụ của ai và trong cuộc kháng chiến nào?

- A. Trần Hưng Đạo - kháng chiến chống Mông - Nguyên (1258 - 1288).
B. Nguyễn Huệ - kháng chiến chống Xiêm (1785).
C. Quang Trung - kháng chiến chống Thanh (1789).
D. Lý Thường Kiệt - kháng chiến chống Tống (1075 - 1077).

Câu 32: Cuộc cách mạng nào đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

- A. Cách mạng xanh. B. Cách mạng trắng.
C. Cách mạng công nghiệp. D. Cách mạng chất xám.

Câu 33: Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, giữa các nước Tây Âu và Nhật Bản có điểm gì khác biệt trong quan hệ với Mỹ?

A. Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mỹ, nhưng nhiều nước ở Tây Âu tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mỹ.

B. Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mỹ, nhưng Nhật Bản lại tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mỹ.

C. Nhật Bản liên minh với các Mỹ và Liên Xô, còn Tây Âu chỉ liên minh với Mỹ.

D. Nhật Bản và Tây Âu luôn liên minh chặt chẽ với Mỹ, là đồng minh tin cậy của Mỹ.

- Câu 34:** “NEP” là cụm từ viết tắt của
- A. các kế hoạch 5 năm của Liên Xô.
 - B. Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết.
 - C. chính sách kinh tế mới.
 - D. chính sách cộng sản thời chiến.
- Câu 35:** Trong nửa sau thế kỉ XX, xuất hiện 3 "con rồng" kinh tế châu Á ở Đông Bắc Á là
- A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan.
 - B. Hàn Quốc, Nhật Bản, Hồng Kông.
 - C. Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.
 - D. Nhật Bản, Hồng Kông, Đài Loan.
- Câu 36:** Nội dung nào sau đây **không phải** là mục tiêu "Chiến lược toàn cầu" của Mĩ?
- A. Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới.
 - B. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.
 - C. Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
 - D. Không chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc Mĩ.
- Câu 37:** Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, ở Đông Nam Á, những nước nào sau đây có giai đoạn phải tiến hành kháng chiến chống chủ nghĩa thực dân mới?
- A. Đông Timo, Thái Lan.
 - B. Mã Lai, Xingapo.
 - C. Indônêxia, Miến Điện.
 - D. Việt Nam, Lào.
- Câu 38:** Yếu tố nào dưới đây quyết định sự thành công của Liên Xô trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm (1946 - 1950)?
- A. Liên Xô có lãnh thổ rộng lớn, giàu tài nguyên.
 - B. Liên Xô có sự hợp tác hiệu quả với các nước Đông Âu.
 - C. Liên Xô là nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
 - D. Nhân dân Liên Xô có tinh thần tự lực, tự cường.
- Câu 39:** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) diễn ra đầu tiên ở nước nào?
- A. Anh.
 - B. Mĩ.
 - C. Đức.
 - D. Pháp.
- Câu 40:** Điểm giống nhau trong chính sách đối ngoại của các đời Tổng thống Mĩ (từ H. Truman đến R. Níchxon) là
- A. theo đuổi chiến lược “Cam kết và mở rộng”.
 - B. ủng hộ “Chiến lược toàn cầu”.
 - C. xác lập một trật tự thế giới có lợi cho Mĩ.
 - D. chuẩn bị tiến hành “Chiến tranh tổng lực”.

----- HẾT -----